

Điều 5. — Các ông Bộ trưởng Bộ Ngoại thương, Bộ trưởng Bộ Nông lâm chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 9 tháng 7 năm 1959

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

NGHỊ ĐỊNH số 266-TTg ngày 13-7-1959
đổi tên Ban Thi hành hiệp định đình chiến trung ương là Ban Thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ và quy định nhiệm vụ, tổ chức của Ban Thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị định số 435-TTg ngày 28-12-1954 thành lập Ban Thi hành hiệp định đình chiến trung ương;

Theo đề nghị của Ban Thi hành hiệp định đình chiến trung ương, đã được Ủy ban Kiểm toán tổ chức trung ương đồng ý;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Ban Thi hành hiệp định đình chiến trung ương nay đổi tên là Ban Thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ.

Ban Thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ trực thuộc Hội đồng Chính phủ và chịu sự chỉ đạo của Hội đồng Chính phủ.

Điều 2. — Ban Thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ có nhiệm vụ:

1. Theo dõi và nghiên cứu việc thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ một cách toàn diện; đề nghị với Chính phủ những chủ trương và kế hoạch công tác cần thiết.

2. Trực tiếp chỉ đạo công tác của các cơ quan và tổ chức phụ trách nghiên cứu việc thi hành các hiệp nghị Giơ-ne-vơ về Việt-nam, Lào và Cam-pu-chia.

3. Về các vấn đề khác có liên quan đến việc thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ thì:

— Đề nghị với Chính phủ ra những chỉ thị cần thiết;

— Đề nghị và thảo luận với các cơ quan phụ trách cơ quan để các cơ quan này giải quyết, hoặc đề nghị lên Chính phủ giải quyết.

Trong những trường hợp cấp bách, đối với những vấn đề có liên quan trực tiếp đến việc thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ và trong phạm vi đã có chủ trương về nguyên tắc của Chính phủ, Ban Thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ có thể thay mặt Chính phủ chỉ thị cho các địa phương hay các ngành để công việc tiến hành được kịp thời.

Điều 3. — Thành phần Ban Thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ gồm có:

- Đại tướng Võ-nguyên-Giáp, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng — Tổng tư lệnh. *Trưởng ban,*
- Ông Ung-văn-Khiêm, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao . *Phó trưởng ban,*
- Ông Nguyễn-văn-Vĩnh, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng — Tổng tư lệnh. *Ủy viên,*
- Đại tá Hà-văn-Lâu, cán bộ Bộ Tổng tư lệnh Quân đội nhân dân Việt-nam. *Ủy viên thường trực.*

Điều 4. — Ông Trưởng ban Thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ sẽ quy định tổ chức chi tiết của Ban Thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ.

Điều 5. — Các quân nhân hiện công tác ở Ban Thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ sẽ theo chế độ biệt phái như nghị định số 511-TTg ngày 19-11-1958 đã quy định. Về quyền lợi và nghĩa vụ của quân nhân biệt phái sẽ do Bộ Quốc phòng — Tổng tư lệnh và Bộ Tài chính quy định sau.

Điều 6. — Về mặt nghiệp vụ phí, hành chính phí sự nghiệp phí, Ban Thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ là một đơn vị ngân sách tài chính trực tiếp với Bộ Tài chính.

Điều 7. — Những điều quy định trong nghị định số 435-TTg ngày 28-12-1954 trái với nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 8. — Ông Bộ trưởng Bộ Quốc phòng — Tổng tư lệnh, ông Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, ông Bộ trưởng Bộ Tài chính và Ban Thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 13 tháng 7 năm 1959

Thủ tướng chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

CÁC BỘ

BỘ LAO ĐỘNG

THÔNG TƯ số 13-LĐTT ngày 8-7-1959
hướng dẫn thi hành việc tuyển dụng người vào biên chế các xí nghiệp công, nông, lâm trường của Chính phủ.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG

Kính gửi: Các Bộ
Các cơ quan đoàn thể trung ương
Các Ủy ban Hành chính, các khu, tỉnh và thành phố
Các Sở, Ty, Phòng Lao động

www.TurVienPhapLuat.com
Tel: +84-4-3845 6884

Căn cứ theo công văn số 2477-NC ngày 20-6-1959 của Thủ tướng phủ về việc tuyển dụng người vào biên chế và sử dụng nhân viên phù động hợp đồng,

Sau khi thống nhất ý kiến với Tổng liên đoàn và các Bộ, các ngành, Bộ Lao động ban hành thông tư này để hướng dẫn các ngành, các cấp về việc tuyển dụng người vào biên chế các xí nghiệp, công, nông, lâm trường của Chính phủ.

I. MỤC ĐÍCH Ý NGHĨA

Từ hòa bình lập lại, theo tình hình phát triển kinh tế, các ngành đã sử dụng nhiều nhân công, nhưng có nhiều người đã làm lâu năm mà chưa được vào biên chế. Hiện nay kế hoạch sản xuất và kiến thiết của các ngành có phương hướng phát triển rõ rệt. Nhiều ngành cần tuyển dụng thêm người để đảm bảo công tác.

Việc tuyển dụng người vào biên chế có ý nghĩa quan trọng, nhằm ổn định tổ chức lao động, xây dựng lực lượng nhân công cố định của mỗi cơ sở, mỗi ngành, đồng thời làm cho công nhân, viên chức yên tâm, phấn khởi sản xuất, cố gắng đi sâu vào nghề nghiệp, tích lũy kinh nghiệm sản xuất, hăng hái thi đua cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất lao động, hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước.

II. NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

Khi tuyển người vào biên chế các xí nghiệp, công, nông, lâm trường cần theo mấy nguyên tắc sau đây:

1. Việc tuyển dụng người làm việc phải thích hợp với yêu cầu và tính chất sản xuất. Những cơ sở mà yêu cầu sản xuất có tính chất thường xuyên, lâu dài thì nên sử dụng nhân công cố định và tuyển dụng vào biên chế. Nếu yêu cầu sản xuất có tính chất bất thường hoặc trong một thời gian ngắn, hoặc theo từng mùa thì nên thuê mướn nhân công tạm thời, theo chế độ công nhật hay hợp đồng có thời hạn.

2. Khi tuyển dụng người, các ngành phải căn cứ theo yêu cầu sản xuất và chỉ tiêu kế hoạch lao động đã được duyệt. Phải quán triệt phương châm giảm nhẹ biên chế hành chính quản lý, bố trí lực lượng lao động cho hợp lý, làm việc có chế độ, có mức năng suất và không ngừng nâng cao năng suất lao động, mặt khác cần phải chú trọng kế hoạch đào tạo nhiều cán bộ, công nhân để đáp ứng yêu cầu trong ngành.

3. Khi tuyển dụng phải chọn người có khả năng đảm bảo sản xuất và cần kết hợp việc tuyển dụng với việc sắp xếp việc làm cho những người thiếu công ăn việc làm.

4. Khi tuyển dụng vào biên chế phải dành ưu tiên cho người miền Nam, quân nhân phục viên, và những người đã làm lâu năm trong các xí nghiệp, các công, nông, lâm trường.

5. Khi tuyển dụng người vào các cơ sở thuộc khu vực sản xuất, các ngành, các xí nghiệp, công, nông, lâm trường cần lấy người theo các nguồn nhân công do cơ quan Lao động phân phối và theo thủ tục quy định trong thông tư này.

III. NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

A. Tuyển dụng người đã làm lâu năm vào biên chế:

Như trên đã nói, nếu yêu cầu sản xuất có tính chất thường xuyên lâu dài thì sử dụng nhân công cố định và tuyển vào biên chế và phải dành ưu tiên cho những người đã làm lâu năm ở các xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường. Vì vậy trước khi quyết định tuyển dụng người vào biên chế phải xác định rõ yêu cầu và tính chất sản xuất của đơn vị và của mỗi công tác.

Các xí nghiệp mà yêu cầu sản xuất có tính chất thường xuyên lâu dài thì sử dụng nhân công cố định, những người làm việc trong giấy chuyên sản xuất được tuyển vào biên chế.

Công tác kiến thiết cơ bản của ngành nào có tính chất liên tục, dài hạn, phải xây dựng một lực lượng nhân công cố định của ngành đó. Các ngành cần trao đổi thống nhất với Bộ Lao động để định một tỷ lệ thích đáng so với tổng số người làm việc ở các công trường, nhằm nâng cao chất lượng lao động, tích lũy kinh nghiệm sản xuất, có đủ khả năng đảm bảo công việc xây dựng căn bản của các công trường.

Những công trường, những đội công tác thăm dò khảo sát lưu động ở miền núi, dân số ít, thuê mướn nhân công khó khăn thì tỷ lệ số người được tuyển dụng vào biên chế phải cao hơn các công trường khác.

Hiện nay trong các xí nghiệp, các công, nông, lâm trường có nhiều người đã làm lâu năm, có người đã phục vụ 2, 3 năm, có người đã phục vụ lâu hơn, nhưng chưa được đưa vào biên chế. Trước đây khi tuyển người vào các xí nghiệp, các công trường có trường hợp chưa chú ý đầy đủ các tiêu chuẩn tuyển dụng, không thăm tra kỹ về sức khỏe, về chính trị. Tuy vậy từ trước đến nay các ngành vẫn sử dụng anh chị em làm được việc. Trong quá trình lao động họ đã quen công việc của xí nghiệp, của công trường. Nhiều người đã trở thành công nhân có nghề, đã học được nhiều kinh nghiệm sản xuất. Vì vậy khi tuyển dụng người đã làm lâu năm vào biên chế phải căn cứ vào tình hình thực tế đã nói trên đây mà chiếu cố thích đáng và không nên coi như trường hợp tuyển dụng hoàn toàn mới.

a) *Tiêu chuẩn tuyển dụng người đã làm lâu năm vào biên chế:*

1. Trình độ nghề nghiệp và văn hóa: Anh chị em đã làm việc từ trước, nên không cần nêu ra tiêu chuẩn nghề nghiệp, văn hóa, nếu ai còn yếu về mặt này thì các cơ sở có kế hoạch bồi dưỡng để đáp ứng với yêu cầu công tác.

2. Chính trị: lý lịch rõ ràng không mất quyền công dân. Có tinh thần tích cực sản xuất, không chây lười vô kỷ luật. Cần đề phòng kẻ phá hoại chui vào cơ sở.

3. Sức khỏe: tuổi từ 18 trở lên, có sức khỏe đảm bảo công tác. Không hay ốm đau bỏ việc luôn. Không có bệnh truyền nhiễm.

Trong tình hình hiện nay, để kiểm tra về sức khỏe phải căn cứ vào nhận xét của tập thể có cán bộ y tế trong đơn vị tham gia ý kiến. Không cần phải khám sức khỏe cho tất cả mọi người, mà chỉ tổ chức khám sức khỏe những người do tập thể đề nghị, hoặc những công tác đặc biệt cần thiết phải làm.

Đối với anh chị em miền Nam, thanh niên xung phong, bộ đội phục viên, thương binh, những người đã bị tai nạn lao động nặng tuy yếu hoặc có bệnh sốt rét, nhưng vẫn làm việc được thì vẫn được xét để tuyển dụng vào biên chế. Đối với phụ nữ không những không nên khắt khe mà cần phải chiếu cố nhất là những người có thai, có con nhỏ đã cố gắng sản xuất, có sức khỏe và hiện đang làm việc thì không được coi là không đủ tiêu chuẩn. Phải chú ý tuyển dụng chị em vào biên chế và cố gắng bố trí công việc cho hợp với khả năng của chị em.

b) *Thời gian làm việc:*

Người được chính thức tuyển dụng vào biên chế phải qua một thời gian làm việc như sau:

— Người có nghề chuyên môn cần cho công tác từ 3 tháng trở lên.

— Người không có nghề chuyên môn từ 12 tháng trở lên.

Các đơn vị cơ sở không được tuyển những người chưa đủ thời gian lao động thử thách trên đây. Nếu thiếu người thì tiếp tục sử dụng những người hiện đang làm việc theo chế độ đã hưởng và báo cáo với Bộ chủ quản (nếu cơ sở thuộc Bộ quản lý) hoặc Ủy ban Hành chính khu, tỉnh, thành địa phương (nếu cơ sở thuộc Ủy ban Hành chính địa phương quản lý) và Bộ Lao động để điều chỉnh người nơi khác đến.

c) *Đối tượng lựa chọn:*

Lần này các ngành được tuyển dụng nhiều người vào biên chế, tuy nhiên không thể tuyển dụng hết số người phù động vào biên chế được vì vậy khi thi hành cần phân loại các đối tượng sau đây để xét trước sau:

— Những người có nghề cần cho sản xuất, kiến thiết (thợ cơ khí kiến trúc, vận tải, cơ giới...) nếu họ tình nguyện vào biên chế.

— Những người lao động nhờ công tác từ trước đến nay mà có kinh nghiệm sản xuất, có thành tích.

— Những người làm lâu nhất được xét trước. Cần ưu tiên tuyển dụng: thương binh, quân nhân phục viên, người miền Nam, thanh niên xung phong, Việt kiều về nước. Tiếp đến vợ con liệt sĩ, thương binh, gia đình có công với cách mạng, vợ con công nhân, quân nhân, cán bộ, người mở cõi trước ở các trại cứu tế hiện đang làm việc ở các ngành. Rồi đến lao động thiếu việc làm ở thành phố, người ở nông thôn thoát ly nông nghiệp đã làm lâu năm ở các xí nghiệp, công, nông, lâm trường.

Những người vốn ở nông thôn vừa làm ruộng vừa đi làm công nói chung không được tuyển vào biên chế các xí nghiệp công nghiệp, nhất là các xí nghiệp ở thành phố. Trừ những người dân tộc ít người, người bán ruộng đất cho Chính phủ để xây dựng các công trình, các xí nghiệp, người có nghề chuyên môn cần cho sản xuất.

B. Tuyển dụng người mới vào biên chế:

Các xí nghiệp, các công trường cần tăng thêm người trước hết phải thu nhận những người ở những đơn vị khác có thừa chuyển sang. Phải được Bộ sở quan thống nhất với Bộ Lao động đồng ý, các xí nghiệp, các công trường mới được tuyển người mới, và phải theo thể lệ tiêu chuẩn tuyển dụng sau đây:

a) *Tiêu chuẩn tuyển dụng người vào biên chế:*

1. Trình độ nghề nghiệp văn hóa: Có đủ khả năng đảm bảo công tác theo yêu cầu của đơn vị.

2. Chính trị: Lý lịch rõ ràng, không mất quyền công dân, có chứng thực hạnh kiểm tốt của Ủy ban Hành chính địa phương hoặc đơn vị quản lý của công nhân.

3. Sức khỏe: Tuổi từ 18 đến 35. Có sức khỏe đảm bảo công tác. Không có bệnh truyền nhiễm, không bị tàn tật ảnh hưởng đến công tác.

Những trường hợp được chiếu cố lúc tuyển dụng:

— Những người giỏi nghề cần cho sản xuất cho công tác thì không hạn chế tuổi, nhưng phải có sức khỏe đảm bảo công tác.

— Theo yêu cầu sản xuất cần lấy người trên tuổi hoặc dưới tuổi quy định, nhưng phải được sự đồng ý của Bộ sở quan đã thống nhất với Bộ Lao động.

— Đối với đồng bào miền Nam, quân nhân phục viên, dân tộc ít người, Việt kiều mới về nước

www.ThuVienHiepLuu.com
Tel: 84-8-3845 6664

thi có chám chước về tuổi và trình độ văn hóa. Đối với phụ nữ cần chiếu cố, không vì đông con mà không thu nhận, đối với vợ công nhân, cán bộ, quân nhân có khả năng đảm bảo công tác, có thể chám chước về tuổi.

b) Đối tượng được tuyển dụng:

Để kết hợp thi hành chính sách sử dụng nhân công phải tùy đối tượng sau đây mà chọn trước sau khi tuyển dụng người vào biên chế:

— Ưu tiên dành cho những người đã làm lâu năm ở các công trường các xí nghiệp khác chuyển đến.

— Những người chưa có việc làm, trước tiên phải thu nhận thương binh, quân nhân phục viên, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng.

— Những công nhân, viên chức ra ngoài biên chế hiện nay đang gặp khó khăn. Vợ con công nhân, quân nhân, cán bộ.

— Công nhân các xí nghiệp tư doanh thiếu việc làm. Học sinh đã thôi học không có cơ sở sản xuất. Dân nghèo thành phố.

— Đối với người ở nông thôn cần giải quyết cho những người đã bán đất để xây dựng nhà máy, công trường, hiện thiếu cơ sở làm ăn.

Trừ trường hợp đặc biệt được Bộ Lao động đồng ý, các ngành không được tuyển dụng vào biên chế những người đã có cơ sở làm ăn vững chắc (ở thành phố cũng như ở nông thôn).

c) Thẻ lệ tuyển dụng:

1. Những người được tuyển dụng phải lập hồ sơ của mình gồm có:

— Đơn xin việc và nếu có thì kèm theo những giấy tờ khác: học bạ, chứng nhận về nghề nghiệp, giấy chứng nhận của những cơ sở đã làm việc trước đây, giấy cho thôi việc...

— Bản kê khai lý lịch và chứng nhận hạnh kiểm.

— Giấy chứng nhận sức khỏe của y sĩ hay bác sĩ công cấp.

2. Thời gian tập sự:

Được tuyển vào biên chế phải qua một thời gian tập sự như sau:

— Những người có nghề cần sử dụng vào sản xuất: từ 3 tháng đến 6 tháng.

— Những người không có nghề: từ 6 tháng đến 1 năm.

Những người trước đây đã làm việc đủ thời gian tập sự và chính thức trong biên chế cơ quan, đoàn thể, các cơ sở sản xuất, kiến thiết quốc doanh thôi việc, có lý do chính đáng, không phải vì bị thi hành kỷ luật, thì được coi như tái tuyển và được miễn thời gian tập sự quy định trên đây: công nhân, quân nhân phục viên, viên chức.

• 3. Hồ sơ của đương sự phải được Hội đồng tuyển dụng của xí nghiệp, công, nông, lâm trường xét duyệt và công nhận đủ điều kiện trước khi báo cáo lên trên để quyết định chính thức. Hồ sơ sẽ do cơ quan quản lý giữ trong thời gian làm việc và trả lại cho đương sự khi thôi việc.

IV. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH

Ở Trung ương:

Nhận được thông tư này các Bộ cần nghiên cứu lập kế hoạch tuyển dụng và kịp thời có công văn hướng dẫn cụ thể để các cơ sở thi hành, trước mắt việc tuyển số người làm hợp đồng lâu năm vào biên chế, cần xây dựng phương án tuyển dụng, nêu rõ ngành nào, cơ sở nào cần có tổ chức lao động như thế nào, được đưa vào biên chế lần này bao nhiêu, nếu cần, quy định thêm tiêu chuẩn thì nên nói rõ các tiêu chuẩn, những đối tượng được lựa chọn, kế hoạch hướng dẫn phổ biến để các cơ sở tiến hành, v.v...

Phương án này trao đổi thống nhất với Bộ Lao động rồi phổ biến và hướng dẫn cho các ngành các cơ sở trong Bộ để thi hành. Trong khi thi hành cần báo cáo kết quả về Bộ Lao động để tổng hợp.

Ở địa phương:

Ủy ban Hành chính khu, tỉnh, thành dựa vào các ngành thuộc Ủy ban quản lý mà làm phương án tuyển dụng người vào biên chế nếu không có điều gì trái với thông tư này thì chỉ cần gửi phương án trên đây về Bộ, Ủy ban Hành chính khu, tỉnh thành quyết định thi hành và báo cáo kết quả trên đây về Bộ Lao động. Ủy ban Hành chính khu, tỉnh, thành có nhiệm vụ giúp đỡ các đơn vị xí nghiệp, công trường thi hành theo đúng công văn số 2477-NC của Thủ tướng phủ và thông tư này của Bộ Lao động. Để giúp Ủy ban Hành chính công tác này, các Sở, Ty, Phòng Lao động cần nắm chắc kế hoạch tiến hành của cơ sở theo dõi nắm tình hình và báo cáo với Ủy ban Hành chính, xin các chủ trương khi cần thiết.

Ở cơ sở:

Mỗi cơ sở (xí nghiệp, công trường) theo quyết định của Bộ sở quan hoặc Ủy ban Hành chính khu, tỉnh, thành mà thành lập Hội đồng tuyển dụng gồm có:

- Giám đốc xí nghiệp, công trường (hoặc Phó Giám đốc). Trưởng ban
 - Đại diện Đảng ủy Ủy viên
 - Đại diện Ban chấp hành công đoàn
 - Đại diện Ban chấp hành Thanh niên
- (cán bộ phụ trách về việc tuyển dụng ở cơ sở)

Hội đồng có nhiệm vụ làm kế hoạch cụ thể để thi hành đúng tinh thần công văn số 2477-NC của Thủ tướng phủ và thông tư của Bộ Lao động:

— Xét duyệt hồ sơ, xác nhận những người đủ tiêu chuẩn và quyết định lập danh sách đề nghị lên trên.

— Hội đồng phải làm việc tập thể, và chịu trách nhiệm trước Ủy ban Hành chính địa phương khu, tỉnh, thành và Bộ sở quan.

— Các xí nghiệp, công trường phải chấp hành đúng kế hoạch của Bộ sở quan, phải lập danh sách những người được lựa chọn theo các đối tượng nói trên và báo cáo với Sở, Ty, Phòng Lao động để tham góp ý kiến trước khi thi hành. Trường hợp có vấn đề chưa thống nhất thì báo cáo Ủy ban Hành chính địa phương giải quyết, sau đó nếu cần thiết sẽ báo cáo Bộ sở quan và Bộ Lao động giải quyết.

Việc tuyển dụng người làm lâu năm vào biên chế là một yêu cầu cấp thiết, các ngành, các địa phương cần có kế hoạch thực hiện một cách thận trọng nhưng phải thật khẩn trương. Nếu xét trong ngành có nhiều vấn đề phức tạp, thì cần giải quyết trước cho các xí nghiệp công nghiệp, các cơ sở đã ổn định, nhất là những người làm việc trong giây chuyễn sản xuất của các xí nghiệp để thi hành cho kịp thời, rồi giải quyết dần đến các đơn vị khác, không nên chờ tất cả được xét duyệt mới quyết định.

Việc tuyển dụng vào biên chế không thể làm một lần tất cả, và không phải mọi người đều được tuyển vào biên chế, do đó sẽ động đến quyền lợi của nhiều người, người được tuyển trước, người được tuyển sau, có người chưa được tuyển, v.v...; nên khi thực hiện, các ngành, các địa phương cần lưu ý các cơ sở chú trọng kế hoạch giáo dục công nhân, đề phòng tư tưởng tiêu cực, suy tị, để giữ vững tinh thần phấn khởi, đoàn kết sản xuất. Đối với cán bộ cần chú trọng chống lối giải quyết thiên vị, cảm tình, thành kiến, độc đoán hoặc bản vị, cục bộ và sơ hở mất cảnh giác chính trị.

Sau khi cơ sở tuyển dụng người vào biên chế thì sẽ tùy khả năng mà xếp cấp bậc và cho hưởng lương mới từ ngày quyết định.

Đi đôi với việc tuyển dụng người vào biên chế, cần chuẩn bị để thi hành một số chế độ lao động như trả phụ cấp con, tổ chức giữ trẻ, nơi ăn ở cho những người mới được tuyển; có những vấn đề chưa giải quyết được thì cần giải thích để công nhân rõ khả năng thực tế hiện nay chỉ có thể giải quyết cho những người khó khăn nhất, chưa thể giải quyết được cho nhiều người trong một lúc.

— Trường hợp có những người đã làm lâu năm, trước hết là những người miền Nam, quân nhân phục viên, thương binh, thanh niên xung phong

(cả nam và nữ) không được tuyển vào biên chế vì các cơ sở đã thực hiện chỉ tiêu lao động của kế hoạch, thì báo cáo lên Bộ sở quan hoặc Ủy ban Hành chính địa phương để điều hòa sang các đơn vị khác; nếu không giải quyết hết, thì báo cho Bộ Lao động để giới thiệu sang ngành khác. Trong khi chờ đợi, các cơ sở cần giải quyết tư tưởng để anh chị em được an tâm và tiếp tục công tác.

— Đối với những người thuê mượn theo hợp đồng có thời hạn, hoặc công nhật, có thể chấm dứt về tiêu chuẩn, và có thể làm hồ sơ đơn giản hơn nhưng phải bảo đảm chính trị và sức khỏe.

— Những người không được tuyển vào biên chế, có đủ điều kiện làm việc thì được tiếp tục làm việc và hưởng theo chế độ như trước, hết thời gian sẽ tùy đối tượng mà giải quyết.

— Những người đã làm trên 1 năm, không đủ điều kiện làm việc phải thôi việc, thì được hưởng chế độ phụ cấp thời việc hiện hành; ngoài ra các ngành có thể xét đến công lao và hoàn cảnh khó khăn mà cấp một số tiền trợ cấp cứu tế, trích trong quỹ xã hội của các ngành.

Những người ốm đau, mắc bệnh truyền nhiễm không tiếp tục làm việc được thì phải cho đi chữa bệnh. Sau khi lành mạnh nếu cần cho sản xuất, kiến thiết, thì đơn vị cơ sở sắp xếp công tác cho anh chị em, nếu không đủ điều kiện làm việc phải thôi việc thì trả trợ cấp thôi việc đã nói trên đây.

Trường hợp có những người đã làm lâu năm, không có cơ sở làm ăn, cần cho về thì phải xét kỹ và phải báo cáo đề nghị ý kiến với Bộ sở quan và Bộ Lao động nghiên cứu hướng giải quyết cho thỏa đáng.

V. PHẠM VI THI HÀNH

Thông tư này áp dụng trong trường hợp tuyển dụng người vào biên chế các xí nghiệp công, nông, lâm trường của Chính phủ, gồm các xí nghiệp công nghiệp, các cơ sở giao thông vận tải, các công, nông, lâm trường và có hiệu lực từ ngày ban hành.

— Thông tư này không áp dụng đối với những cơ sở sản xuất có tính chất gia công, giao khoán việc, giao thầu cho người làm.

— Những người được chính thức tuyển dụng vào biên chế kể từ ngày có quyết định tuyển dụng. Đối với những người đã làm lâu năm, sau này khi xây dựng các chế độ lao động sẽ chiếu cố đến những năm phục vụ.

— Những văn bản đã quy định trước đây trái với thông tư này đều bãi bỏ.

Việc tuyển dụng người vào biên chế nói chung, trước mắt là việc tuyển số người làm hợp đồng lâu năm vào biên chế lần này có ý nghĩa quan trọng, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của quần chúng thi hành được tốt sẽ có tác dụng đẩy mạnh sản xuất, hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước.

Bộ Lao động mong các Bộ, các ngành, các Ủy ban Hành chính khu, tỉnh, thành phố nghiên cứu và có kế hoạch thi hành thông tư này chu đáo. Trong khi thực hiện nếu có điều kiện gì khó khăn, đề nghị các Bộ, các địa phương phản ảnh về Bộ Lao động đề nghiên cứu bổ sung.

Hà nội, ngày 8 tháng 7 năm 1959

Bộ trưởng Bộ Lao động

NGUYỄN VĂN TẠO

NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

NGHỊ ĐỊNH số 77-VP/NGD ngày 6-7-1959
thành lập Chi điểm Ngân hàng Cửa
Rào thuộc huyện Tương dương tỉnh
Nghệ an.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

Căn cứ sắc lệnh số 15-SL ngày 6-5-1951 thiết lập Ngân hàng Quốc gia Việt nam;

Căn cứ nghị định số 94-TTg ngày 27-5-1951 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết tổ chức Ngân hàng Quốc gia Việt-nam;

Theo đề nghị của ông Trưởng chi nhánh Ngân hàng Nghệ an được Ủy ban Hành chính lĩnh đồng ý;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập Chi điểm Ngân hàng ở Cửa Rào thuộc huyện Tương dương tỉnh Nghệ an.

Điều 2. — Huyện Tương dương trước quy định thuộc phạm vi hoạt động của chi điểm Con Cuông theo nghị định số 53-VP/NGD ngày 11-5-1959 nay thuộc phạm vi hoạt động của Chi điểm Cửa Rào.

Điều 3. — Công tác của Chi điểm Cửa Rào sẽ do Trưởng chi nhánh Ngân hàng Nghệ an tạm thời quy định.

Điều 4. — Đề tăng cường lực lượng hoạt động cho Chi điểm Cửa Rào, Chi nhánh Ngân hàng Nghệ an cần nghiên cứu tổ chức ở Mường xén một tổ nghiệp vụ đối ngoại kiểm tiết kiệm.

Điều 5. — Ông Chánh văn phòng Ngân hàng trung ương và ông Trưởng chi nhánh Ngân hàng Nghệ an chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 6 tháng 7 năm 1959

Tổng Giám đốc Ngân hàng Quốc gia Việt nam

LÊ VIỆT LƯỢNG

BỘ Y TẾ

THÔNG TƯ số 15-BYT/TT ngày 13-6-1959
bổ sung thông tư số 16 ngày 17-4-1957
quy định về việc xếp các thuốc độc
vào các bảng A, B, C.

Kính gửi: Ủy ban Hành chính các khu, thành phố, tỉnh,
Các Khu, Sở, Ty Y tế,
Quốc doanh y dược phẩm,
Xi nghiệp dược phẩm
Các bệnh viện trực thuộc trung ương,
Trường Y, Dược khoa đại học,
Trường Cán bộ y tế,
Viện Vi trùng học.

Thông tư số 16 ngày 17-4-1957 của Bộ quy định một số thuốc độc thuộc bảng A, B, C sau khi đã pha chế loãng đến một nồng độ nhất định thì được miễn xếp vào bảng thuốc độc A, B, C.

Tới nay, Bộ nhận thấy cần ghi thêm vào bảng kê kèm theo thông tư nói trên các dạng thuốc được miễn độc của tinh dầu giun (essence de chenopodium) cho nên bảng C được bổ sung như sau:

Một số thuốc A, B, C sau khi pha chế với liều lượng theo bảng kê sau đây được miễn thuộc về thuốc A, B, C.

Bảng C: thêm:

Tên thuốc	Hình thức thuốc	Nồng độ của thuốc đã pha chế tính theo phần 100	Liều lượng của thuốc đã pha chế theo đơn vị gr.
Tinh dầu giun essence de chenopodium)	Các dạng pha chế để uống	2,5	0,25 và 0,50

Hà nội, ngày 18 tháng 6 năm 1959

Bộ trưởng Bộ Y tế

Bác sĩ: PHẠM NGỌC THẠCH